TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** TỈNH K	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hồng Gái

Ông Cao Phước Nghĩa

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thành Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh K.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Thành Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh K, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Đ, sinh năm 1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 88A, đường H, phường VQ, thành phố G, tỉnh K; chỗ ở hiện nay: Tổ 11, ấp B, xã H, huyện H, tỉnh K; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng Cường, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa, sinh năm 1969; có vợ Danh Thị Thắm (đã ly hôn năm 2013) và 03 con, lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/9/2020 đến ngày 01/12/2020 và bị cáo được tại ngoại cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa. Bị cáo tự bào chữa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau nhiều lần sử dụng ma túy chung, vào sáng ngày 06/8/2020, Đ nhờ một người thanh niên tên Tre (chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) mua giùm

1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma túy đá để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Tre đến nhà Đ ở số 88A, đường H, phường VQ, thành phố G, tỉnh K, đưa cho Đ 01 (một) bịch nylon bên trong có chứa ma túy. Sau khi nhận gói ma túy từ Tre, Đ cất giấu trong túi quần. Đến sáng ngày 07/8/2020, Đ từ nhà về nhà cha ruột ông Nguyễn Hùng Cường ở Tổ 11, ấp B, xã H, huyện H, tỉnh K và mang theo gói ma túy nhờ Tre mua hộ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, tại nhà ông Cường, Đ lấy gói ma túy ra và lấy một ít sử dụng, khi Đ đang sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số ma túy còn lại Đ chưa sử dụng.

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ gồm (bút lục số 03):

- 01 (một) bọc nylon màu hồng được hàn kín một đầu, một đầu có rãnh bóp, kích thước 3cm x 4cm, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất;

- Một số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 (một) ống nỏ thủy tinh, 01 (một) bình nhựa, 01 (một) ống hút và 01 (một) hộp quẹt ga.

Tại bản kết luận giám định số 688/KL-KTHS ngày 22/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K (bút lục số 38), kết luận:

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01(một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5128 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Các hạt tinh thể chứa trong 01 (một) gói nylon còn lại sau giám định có khối lượng là 0,4888 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong bì thư.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại đối với kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số 47CT-VKS-HĐ ngày 17/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh K truy tố bị cáo Đ về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng tên Tre được Đ nhờ mua ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp tục điều tra làm rõ, khi có Đ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội tàng trữ

trái phép chất ma túy và miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau: 0,4888 gam Methamphetamine chứa trong 01 (một) gói nylon còn lại sau giám định, được niêm phong trong một bì thư màu trắng, có dòng chữ "Công an tỉnh K Phòng kỹ thuật hình sự", có chữ ký họ tên Phan Minh Khả và Lê Đức Huy; 01 (một) bình nhựa trong suốt nắp trắng, viền cam dài 19,5cm, trên nắp có gắn 01 (một) cái thủy tinh dài 14cm; 01 (một) ống hút màu cam dài 20cm và 01 (một) quẹt ga có chữ Hoa Việt màu đen dài 7,7cm, đã thu giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS.HĐ ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh K (bút lục số 92).

Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như nội dung bản Cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Đ là đối tượng nghiện ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện, vào ngày 06/8/2020, Đ nhờ một người thanh niên tên Tre (chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) mua giùm 1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma túy đá để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Tre đến nhà Đ đưa gói ma túy cho Đ, Đ cất giấu trong túi quần. Đến sáng ngày 07/8/2020, Đ đem theo gói ma túy về nhà ông Nguyễn Hùng Cường, cha ruột Đ ở Tổ 11, ấp Vàm Biển, xã Lình Huỳnh, huyện H, tỉnh K và đến khoảng 15 giờ 30 phút, Đ lấy gói ma túy ra và sử dụng một ít. Khi Đ đang sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả

tang. Theo kết quả giám định thì các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01(một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5128 gam. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến sự việc bắt giữ bị cáo sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy, gồm ông Lý Thanh Tuấn, ông Trương Hoàng Minh, ông Danh Quốc Duy và ông Phạm Minh Tuấn, phù hợp với vật chứng thu giữ và phù hợp với bản kết luận giám định, do đó Đ căn cứ xét xử bị cáo về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, Đ nhận thức để biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm, xã hội lên án, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã có hành vi cất giấu ma túy bất hợp pháp trong người để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến nhận thức và hành vi của tầng lớp thanh thiếu niên, làm phức tạp thêm tình hình an ninh và trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét lời luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo bị tai nạn gãy chân nên sức khỏe chưa hồi phục để lao động, do đó Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm: 0,4888 gam Methamphetamine chứa trong 01 (một) gói nylon còn lại sau giám định, được niêm phong trong một bì thư màu trắng, có dòng chữ "Công an tỉnh K Phòng kỹ thuật hình sự", có chữ ký họ tên Phan Minh Khả và Lê Đức Huy; 01 (một) bình nhựa trong suốt nắp trắng, viền cam dài 19,5cm, trên nắp có gắn 01 (một) cái thủy tinh dài 14cm; 01 (một) ống hút màu cam dài 20cm và 01 (một) quẹt ga có chữ Hoa Việt màu đen dài 7,7cm, đã thu giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS.HĐ ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh K.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đ 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm: 0,4888 gam Methamphetamine chứa trong 01 (một) gói nylon còn lại sau giám định, được niêm phong trong một bì thư màu trắng, có dòng chữ "Công an tỉnh K Phòng kỹ thuật hình sự", có chữ ký họ tên Phan Minh Khả và Lê Đức Huy; 01 (một) bình nhựa trong suốt nắp trắng, viền cam dài 19,5cm, trên nắp có gắn 01 (một) cái thủy tinh dài 14cm; 01 (một) ống hút màu cam dài 20cm và 01 (một) quẹt ga có chữ Hoa Việt màu đen dài 7,7cm, đã thu giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS.HĐ ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh K.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh K (khi án có HLPL);
- VKSND tỉnh K;
- VKSND huyện H;
- Cơ quan CSĐT CA huyện H;
- Trại tạm giữ CA huyện H;
- Phòng Hộ tịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Mai